

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
KHU VỰC 9  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 2410/2025/DS-ST  
Ngày: 30/9/2025  
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đoàn Thị Lệ Hoa.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

- Ông Trần Công.
- Bà Nguyễn Thị Thanh Dân.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Trúc Ly – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 9 - Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 – Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Trần Quang Lộc - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 9 - Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 151/2025/TLST-DS ngày 28 tháng 02 năm 2025 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 804/2025/QĐXXST-DS ngày 20 tháng 8 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 663/2025/QĐST-DS ngày 11 tháng 9 năm 2025 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ngân hàng Thương mại Cổ phần VNTV. Trụ sở: 89 LH, phường LH, quận ĐĐ, thành phố Hà Nội (nay là phường ĐĐ, thành phố Hà Nội). Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D; chức danh: Chủ tịch Hội đồng quản trị. Người đại diện theo ủy quyền: ông Hoàng Hải L; sinh năm: 2000. Địa chỉ: Lầu 1 Tòa nhà AMC, số 96 CT, phường BC, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. *Bị đơn:* Bà Trần Kim Ph; sinh năm: 1969. Địa chỉ thường trú: 219/6 Đường số 5, phường BHH, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường BHH, Thành phố Hồ Chí Minh).

Nguyên đơn có đơn xin vắng mặt, bị đơn vắng mặt không có lý do.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

1/Nguyên đơn – Ngân hàng Thương mại Cổ phần VNTV có ông Hoàng Hải L là người đại diện theo uỷ quyền trình bày:

Bà Trần Kim Ph có vay vốn tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần VNTV, theo hợp đồng tín dụng cụ thể như sau:

Giấy đề nghị kèm hợp đồng cấp hạn mức tín dụng thẻ, phát hành và sử dụng thẻ tín dụng, dịch vụ ngân hàng điện tử số LN2301038043195 (còn gọi là Hợp đồng thẻ tín dụng số 367-P-2610097) giải ngân ngày 11/01/2023, hạn mức 162.000.000 đồng.

Quá trình thực hiện hợp đồng vay vốn, Bà Trần Kim Ph đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán đối với Ngân hàng nên khoản vay bị chuyển nợ quá hạn và phải chịu lãi suất nợ quá hạn kể từ ngày 14/4/2024, thời điểm này dư nợ quá hạn là 174.652.841 đồng, trong đó nợ gốc là 161.993.644 đồng, nợ lãi là 12.659.197 đồng.

Tạm tính đến ngày 30/9/2025, Bà Trần Kim Ph còn nợ Ngân hàng Thương mại Cổ phần VNTV tổng số tiền theo hợp đồng nêu trên là: nợ gốc là 161.993.644 đồng, nợ lãi là 113.404.460 đồng, tổng cộng là 275.398.104 đồng.

Ngân hàng khởi kiện Bà Trần Kim Ph yêu cầu: Bà Trần Kim Ph phải thanh toán ngay cho Ngân hàng một lần, toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi phát sinh theo Hợp đồng tín dụng nêu trên; Bà Trần Kim Ph phải tiếp tục trả lãi quá hạn theo mức lãi suất các bên đã thỏa thuận trong các hợp đồng tín dụng nêu trên, kể từ ngày 01/10/2025 cho đến khi thanh toán hết nợ cho Ngân hàng. Ngân hàng chỉ yêu cầu cá nhân Bà Ph phải thực hiện thanh toán cho Ngân hàng. Ngoài ra, không còn yêu cầu hay ý kiến gì khác.

*2/Bị đơn – Bà Trần Kim Ph vắng mặt không có lý do và không có ý kiến gửi cho Tòa án.*

Tại phiên tòa hôm nay:

- Nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt; bị đơn vắng mặt không có lý do và không có ý kiến phản hồi yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 - Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu: Thẩm phán và Hội đồng xét xử tiến hành tố tụng theo đúng trình tự, thủ tục do pháp luật quy định, vụ án thụ lý đúng thẩm quyền. Về nội dung, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:*

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn - Ngân hàng Thương mại Cổ phần VNTV đối với bị đơn - Bà Trần Kim Ph xác định đây là quan hệ tranh chấp hợp đồng tín dụng; Bà Ph cư trú tại phường BHH, Thành phố Hồ Chí Minh nên căn cứ khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và Nghị quyết số 01/2025/NQ-HĐTP ngày 27/6/2025 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định về tiếp nhận

nhiệm vụ, thực hiện thẩm quyền của các Tòa án nhân dân thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 9 - Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn vắng mặt không có lý do, căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[3] Về nội dung: Xét, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn - Ngân hàng Thương mại Cổ phần VNTV đối với bị đơn - Bà Trần Kim Ph, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Ngày 30/12/2022, Ngân hàng Thương mại Cổ phần VNTV chấp thuận cấp hạn mức tín dụng cho Bà Trần Kim Ph theo Giấy đề nghị kèm hợp đồng cấp hạn mức tín dụng thẻ, phát hành và sử dụng thẻ tín dụng, dịch vụ ngân hàng điện tử số 367-P-2610097, hạn mức tín dụng là 162.000.000 đồng.

Quá trình thực hiện hợp đồng, bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán cho nguyên đơn nên nguyên đơn khởi kiện để yêu cầu bị đơn phải thanh toán số tiền nợ còn lại. Tính đến ngày 30/9/2025, bị đơn – Bà Trần Kim Ph còn nợ nguyên đơn – Ngân hàng Thương mại Cổ phần VNTV số tiền là 275.398.104 đồng.

Bà Trần Kim Ph đã được Tòa án thông báo về yêu cầu của người khởi kiện và đã được triệu tập đến Tòa án để giải quyết vụ án nhưng vẫn vắng mặt không có lý do và không có ý kiến phản hồi đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Có nghĩa là, Bà Ph đã tự tước bỏ quyền được chứng minh của mình, nên phải chịu hậu quả của việc không chứng minh theo quy định tại Điều 91 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Tại khoản 2 Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 quy định: *“Một bên đương sự thừa nhận hoặc không phản đối những tình tiết, sự kiện, tài liệu, văn bản, kết luận của cơ quan chuyên môn mà bên đương sự kia đưa ra thì bên đương sự đó không phải chứng minh”*. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ yêu cầu khởi kiện, lời khai của nguyên đơn và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án để xem xét giải quyết vụ án.

Xét, tính hợp pháp của hợp đồng tín dụng này thấy rằng: Tại thời điểm giao kết hợp đồng, pháp luật điều chỉnh quan hệ hợp đồng giữa các bên đương sự là Luật Các tổ chức tín dụng (Luật số 47/2010/QH12 ngày 16/10/2010), Quy chế cho vay của tổ chức tín dụng đối với khách hàng ban hành kèm theo Quyết định số 1627/2001/QĐ-NHNN ngày 31 tháng 12 năm 2001 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các văn bản của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về việc ban hành quy chế cho vay của tổ chức tín dụng đối với khách hàng và các văn bản pháp luật khác có liên quan. Các thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng đôi bên ký kết phù hợp với quy định tại Điều 91, Điều 95 và Điều 98 Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010 và Quy chế cho vay của tổ chức tín dụng đối với khách hàng của Thống đốc Ngân hàng nhà nước.

Về hình thức của hợp đồng tín dụng được lập thành văn bản, phù hợp với quy định tại Điều 17 Quy chế cho vay của tổ chức tín dụng đối với khách hàng.

Về mặt nội dung, chủ thể giao kết hợp đồng là Ngân hàng Thương mại Cổ phần VNTV một tổ chức tín dụng được thành lập và hoạt động theo quy định

của Luật Các tổ chức tín dụng. Thời điểm ký kết hợp đồng, Bà Trần Kim Ph có đầy đủ năng lực hành vi dân sự, hai bên tự nguyện giao kết, các nội dung trong hợp đồng phù hợp với quy định của pháp luật nên phát sinh quyền và nghĩa vụ giữa các bên tại thời điểm ký kết.

Do Bà Ph đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên căn cứ khoản 1 Điều 95 Luật Các tổ chức tín dụng 2010 thì: *“Tổ chức tín dụng có quyền chấm dứt việc cấp tín dụng, thu hồi nợ trước hạn khi phát hiện khách hàng cung cấp thông tin sai sự thật, vi phạm các quy định trong hợp đồng cấp tín dụng”*, do đó Ngân hàng Thương mại Cổ phần VNTV đã chấm dứt việc cấp tín dụng và thu hồi nợ trước hạn, đồng thời khởi kiện yêu cầu Bà Ph phải trả số tiền nợ nói trên là có căn cứ chấp nhận.

Theo các tài liệu trong hồ sơ do nguyên đơn cung cấp thể hiện tạm tính đến ngày 30/9/2025 Bà Ph còn nợ Ngân hàng tổng số tiền nợ gốc là 161.993.644 đồng; nợ lãi là 113.404.460 đồng; tổng cộng là 275.398.104 đồng.

Căn cứ Điều 463, Điều 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015 buộc Bà Ph phải có nghĩa vụ thanh toán số tiền này cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần VNTV.

[4] Đối với yêu cầu của nguyên đơn về việc yêu cầu bị đơn phải tiếp tục trả tiền lãi phát sinh từ ngày 01/10/2025 trên số dư nợ gốc thực nợ theo mức lãi suất đã thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng nêu trên Hội đồng xét xử chấp nhận vì yêu cầu này phù hợp với sự thỏa thuận của các bên đã tự nguyện ký kết.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ngân hàng Thương mại Cổ phần VNTV không phải chịu án phí, nguyên đơn được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 5.323.974 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0076618 ngày 27/02/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 9 – Thành phố Hồ Chí Minh).

Bà Trần Kim Ph phải chịu án phí số tiền là 13.769.905 đồng.

Đối với ý kiến phát biểu tại phiên tòa của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 9 - Thành phố Hồ Chí Minh thấy rằng các ý kiến và đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát về hình thức, nội dung là phù hợp quy định của pháp luật, nên chấp nhận.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 2 Điều 21, khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 91, khoản 2 Điều 92, khoản 1 Điều 147, Điều 227, khoản 1 Điều 273 và khoản 1 Điều 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 463, Điều 466 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 2 Điều 91 và khoản 1 Điều 95 của Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010 (Luật số 47/2010/QH12 ngày 16/10/2010 của Quốc Hội);

Căn cứ Quy chế cho vay của tổ chức tín dụng đối với khách hàng ban hành kèm theo Quyết định số 1627/2001/QĐ-NHNN ngày 31/12/2001 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và Văn bản số 20/VBHN-NHNN ngày 20/5/2014 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về việc ban hành quy chế cho vay của tổ chức tín dụng đối với khách hàng;

Căn cứ Nghị quyết số 01/2025/NQ-HĐTP ngày 27/6/2025 của Hội đồng Thẩm phán Toà án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định về tiếp nhận nhiệm vụ, thực hiện thẩm quyền của các Toà án nhân dân;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn - Ngân hàng Thương mại Cổ phần VNTV đối với bị đơn - Bà Trần Kim Ph.

2. Buộc Bà Trần Kim Ph phải trả một lần cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần VNTV toàn bộ số tiền nợ tạm tính đến ngày 30/9/2025 là 275.398.104 (hai trăm bảy mươi lăm triệu, ba trăm chín mươi tám nghìn, một trăm lẻ bốn) đồng, trong đó: nợ gốc là 161.993.644 (một trăm sáu mươi một triệu, chín trăm chín mươi ba nghìn, sáu trăm bốn mươi bốn) đồng; nợ lãi là 113.404.460 (một trăm mười ba triệu, bốn trăm lẻ bốn nghìn, bốn trăm sáu mươi) đồng, phát sinh từ Giấy đề nghị kiêm hợp đồng cấp hạn mức tín dụng thẻ, phát hành và sử dụng thẻ tín dụng, dịch vụ ngân hàng điện tử số 367-P-2610097 ngày 30/12/2022 ký giữa Ngân hàng Thương mại Cổ phần VNTV với Bà Trần Kim Ph.

3. Bà Trần Kim Ph còn phải tiếp tục chịu tiền lãi phát sinh từ ngày 01/10/2025, lãi suất được thỏa thuận tại Giấy đề nghị kiêm hợp đồng cấp hạn mức tín dụng thẻ, phát hành và sử dụng thẻ tín dụng, dịch vụ ngân hàng điện tử

số 367-P-2610097 ngày 30/12/2022, ký giữa Ngân hàng Thương mại Cổ phần VNTV với Bà Trần Kim Ph cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ngân hàng Thương mại Cổ phần VNTV không phải chịu án phí, Ngân hàng Thương mại Cổ phần VNTV được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 5.323.974 (năm triệu, ba trăm hai mươi ba nghìn, chín trăm bảy mươi bốn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0076618 ngày 27/02/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 9 – Thành phố Hồ Chí Minh).

Bà Trần Kim Ph phải chịu án phí số tiền là 13.769.905 (mười ba triệu, bảy trăm sáu mươi chín nghìn, chín trăm lẻ năm) đồng.

Các đương sự thi hành án tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

5. Quyền và thời hạn kháng cáo, kháng nghị: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ. Viện Kiểm sát cùng cấp và cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- VKSND khu vực 9-TP.Hồ Chí Minh;
- THADS TP.Hồ Chí Minh;
- Đường sự;
- Lưu: HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****Đoàn Thị Lệ Hoa**